

CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN NĂM CĂN
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Đất Mới, ngày 23 tháng 09 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

- Kính gửi: - Cổ đông Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn
 - Hội đồng quản trị Công ty
 - Ban điều hành Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn (Công ty);

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính (tự lập) 06 tháng đầu năm năm 2026 của Công ty,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 6T2025	Thực hiện 6T2026	Kế hoạch năm 2026	%TH6T26/ TH6T25	%TH6T26/ KH26
Doanh thu	Tỷ đồng	269	353,4	640	131,38%	55,22%
Doanh số ngoại tệ	Triệu USD	10,51	13,47	24,5	128,16%	54,98%
Sản lượng xuất bán	Tấn	817	922	1.850	112,85%	49,84%
Sản lượng sản xuất	Tấn	1125	1.259	2.250	111,91%	55,96%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,9	12,3	15	208,47%	82,00%

2. Thẩm định tình hình tài chính 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty:

2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty:

Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2026 do Công ty lập về cơ bản đã tuân thủ các quy định tại Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27/01/2025 (thay thế cho Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014) của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 30/06/2026:

2.2.1. Tài sản ngắn hạn:

Tại thời điểm 30/06/2026, Công ty có tài sản ngắn hạn là 233.291.251.970 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 20.486.603.953 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 39.081.083.731 đồng;
- Hàng tồn kho: 171.735.718.289 đồng;
- Tài sản ngắn hạn khác: 1.987.845.997 đồng, chủ yếu là giá trị Thuế GTGT được khấu trừ được ghi nhận đến ngày 30/06/2026.

2.2.2. Tài sản dài hạn:

Tại thời điểm 30/06/2026, Công ty có tài sản dài hạn là 39.868.503.707 đồng, giảm 6,29% so với cùng kỳ năm trước.

2.2.3. Nợ phải trả:

Tại thời điểm 30/06/2026, Công ty có nợ phải trả là 165.084.989.774 đồng, tăng 15,42% so với cùng kỳ năm 2025. Trong 06 tháng đầu năm 2026, nợ phải trả của Công ty toàn bộ là nợ ngắn hạn; Công ty chưa có phát sinh nợ dài hạn.

2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tại thời điểm 30/06/2026, Công ty có vốn chủ sở hữu là 108.074.765.903 đồng, chủ yếu bao gồm vốn góp của các cổ đông 50.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 14.975.142.400 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 42.706.366.503 đồng.

Tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 ngày 27/03/2026, Công ty đã thông qua việc chia cổ tức của năm 2025 là 12%/mệnh giá bằng tiền mặt và Công ty dự kiến sẽ thực hiện chia cổ tức vào cuối tháng 09/2026 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2024	Năm 2025	6T2025	6T2026
Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng	11,83%	9,82%	9,39%	10,60%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu bán hàng	3,33%	2,77%	2,20%	3,50%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	15,58%	16,02%	6,19%	11,65%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)	8,04%	9,07%	3,05%	5,17%
Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho				
Ngày lưu kho bình quân (ngày)	102,14	69,41	165,00	176,63
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	3,57	5,26	2,21	2,07
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,97	1,63	1,36	1,41

Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,53	0,40	0,41	0,37
Cơ cấu tài sản				
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	70,07%	80,00%	82,07%	85,40%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	29,93%	20,00%	17,93%	14,60%
Cơ cấu vốn				
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	35,62%	49,10%	60,27%	60,44%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	64,38%	50,90%	39,73%	39,56%

2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2026 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2026.

Theo hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026 đạt gần 5,8 tỷ USD, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: giá trị xuất khẩu sang Trung Quốc và Hong Kong tiếp tục bứt phá, Mỹ phục hồi mạnh trong tháng 6/2026, trong khi EU, Nhật Bản và Trung Đông vẫn tăng chậm hoặc giảm nhẹ. Hoạt động xuất khẩu thủy sản trong 06 tháng đầu năm 2026 mặc dù duy trì tăng trưởng nhưng áp lực chi phí, thị trường và logistics còn lớn. Trong nửa đầu năm 2026, tăng trưởng xuất khẩu thủy sản không chỉ đến từ sự phục hồi đơn thuần của nhu cầu, mà còn phản ánh khả năng xoay chuyển thị trường, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm và khai thác tốt hơn các khu vực có lợi thế gần về địa lý, chi phí và nhu cầu tiêu thụ ổn định. Các nhà nhập khẩu ngày càng thận trọng hơn: đơn hàng có xu hướng ngắn hơn, chia nhỏ hơn, yêu cầu giá cạnh tranh hơn và kiểm soát chặt hơn về chất lượng, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc và thời gian giao hàng.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Tôm tiếp tục là nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất của thủy sản Việt Nam. Lũy kế kim ngạch xuất khẩu 06 tháng đầu năm 2026: tôm đạt 2,3 tỷ USD, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 40,5% tổng kim ngạch thủy sản. Tôm là nhóm hàng đóng góp lớn nhất vào mức tăng chung của toàn ngành, đồng thời vẫn là mặt hàng có vai trò quyết định đối với mục tiêu tăng trưởng cả năm. Tăng trưởng của tôm trong 6 tháng đầu năm có sự hỗ trợ lớn từ thị trường Trung Quốc và Hong Kong, nhất là đối với các sản phẩm tôm sú, tôm hùm, tôm đông lạnh và một số dòng sản phẩm phục vụ kênh nhà hàng, tiêu dùng cao cấp. Tuy nhiên, thị trường Mỹ vẫn là điểm nghẽn lớn. Dù xuất khẩu thủy sản nói chung sang Mỹ bất tăng trong tháng 6, riêng ngành tôm vẫn chịu sức ép cạnh tranh gay gắt từ Ecuador, Indonesia, Ấn Độ và các nguồn cung có lợi thế về giá thành, quy mô sản xuất và nguồn nguyên liệu. Bên cạnh đó, các rủi ro về thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, SIMP, MMPA và các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc tiếp tục làm tăng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp.

Tình hình biến động cước vận tải container toàn cầu đang nổi lên là một thách thức lớn đối với xuất khẩu thủy sản trong nửa cuối năm. Thủy sản là ngành có tỷ trọng vận chuyển container lạnh cao, yêu cầu nghiêm ngặt về nhiệt độ, lịch tàu và thời gian giao hàng. Vì vậy, mọi biến động về cước biển, phụ phí container lạnh, phụ phí nhiên liệu, phí bảo hiểm, tắc nghẽn cảng hoặc thiếu chỗ trên tàu đều tác động trực tiếp đến giá thành và khả năng giao hàng của doanh nghiệp. Cước container quốc tế đang tiến gần mức cao nhất trong gần 2 năm. Một số chỉ số vận tải lớn như Drewry World Container Index và

SCFI đã tăng mạnh so với cùng kỳ. Nguyên nhân quan trọng là nhu cầu đặt chỗ tăng từ các nhà nhập khẩu Mỹ trong bối cảnh lo ngại các mức thuế mới. Tâm lý đưa hàng về kho sớm để tránh rủi ro thuế quan khiến mùa nhập khẩu cuối năm bị kéo sớm, làm tăng áp lực lên thị trường giao ngay. Với doanh nghiệp thủy sản Việt Nam, tác động rõ nhất nằm ở các tuyến đi Mỹ và EU, nơi chi phí vận tải lạnh vốn đã cao hơn hàng khô và dễ phát sinh phụ phí.

Nhìn chung, kết quả 5,8 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu trong 06 tháng đầu năm là nền tảng tích cực cho mục tiêu tăng trưởng hai chữ số của xuất khẩu thủy sản năm 2026. Nửa cuối năm, ngành thủy sản cần đồng thời giữ đà tại các thị trường tăng trưởng như Trung Quốc, ASEAN, Hàn Quốc; củng cố tuân thủ tại Mỹ, EU, Nhật Bản; kiểm soát tốt chi phí đầu vào và logistics; đồng thời tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến sâu, giá trị gia tăng. Trong một thị trường mà đơn hàng ngắn hơn, giá cạnh tranh hơn và yêu cầu tuân thủ cao hơn, năng lực quản trị chi phí, logistics và rủi ro thị trường sẽ quyết định sức bền của xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong phần còn lại của năm 2026.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung sản xuất các mặt hàng tôm sú vốn là các mặt hàng truyền thống và là thế mạnh của Công ty; đồng thời, trước xu hướng dịch chuyển về nhu cầu và thị hiếu tiêu dùng của khách hàng, Công ty cũng đã thường xuyên cập nhật và trao đổi với khách hàng nhằm đáp ứng các yêu cầu của các nhà nhập khẩu tại các thị trường. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) trong 06 tháng đầu năm 2026 của Công ty được ghi nhận tương đối khả quan. Cụ thể: Doanh thu là 353,4 tỷ đồng, cao hơn 31,4% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 55,2% chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao; Sản lượng xuất khẩu là 922 tấn, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 49,8% so với kế hoạch đề ra; Lợi nhuận trước thuế là 12,38 tỷ đồng, cao hơn 8,5% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 82% so với chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trong 6 tháng đầu năm 2026, hoạt động sản xuất và tiêu thụ tôm có chứng nhận tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, đóng vai trò là động lực chính cho sự gia tăng Doanh thu và Lợi nhuận của Công ty. Trong đó, sản lượng xuất khẩu các sản phẩm tôm cho chứng nhận ASC tiếp tục giữ đà tăng trưởng và đóng vai trò chủ lực. Thị trường châu Âu vẫn là thị trường chủ lực của Công ty và có tỷ trọng xuất khẩu cao nhất. Tiếp theo sau là thị trường Châu Á thể hiện sự ổn định ở vị trí thứ 2.

Để đảm bảo nguồn nguyên liệu cho hoạt động SXKD, trong những tháng đầu năm 2026, Công ty tiếp tục chủ động đẩy mạnh công tác thu mua nguyên liệu trong giai đoạn mùa vụ nhằm đảm bảo nguồn hàng thực hiện các hợp đồng đã ký kết, đồng thời tích trữ sẵn lượng hàng tồn kho phục vụ cho các hoạt động sản xuất vào thời điểm cuối năm khi nguồn nguyên liệu có xu hướng giảm.

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, giai đoạn đầu năm 2026, Công ty cũng đã đối mặt với nhiều khó khăn và biến động, như: việc thiếu tên loài trong danh mục vùng nuôi xuất khẩu; giá cước vận tải biến động khó lường và vẫn có xu hướng tăng cao; tình trạng thiếu chuyến tàu; thị trường châu Âu tiếp tục siết chặt các rào cản kỹ thuật và đưa ra các yêu cầu ngày càng khắt khe hơn đối với các quy định liên quan đến khai thác bền vững, kiểm soát hồ sơ khai thác, yêu cầu về chứng nhận, hệ thống truy xuất điện tử, kiểm soát dư lượng hóa chất và các rào cản kỹ thuật khác,....

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty vẫn cố gắng kiểm soát các chi phí trong hoạt động SXKD. Tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu chiếm 89,40%, giảm 1,21%

so với tỷ trọng này cùng kỳ năm trước. Tổng tỷ trọng của các loại chi phí (gồm: Chi phí tài chính, Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp) trên Doanh thu là 7,16%, giảm 0,76% so với cùng kỳ năm 2025.

Hàng tồn kho được ghi nhận tại ngày 30/06/2026 của Công ty là 171,73 tỷ đồng, tăng 25,68% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 73,61% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty. Đối với đặc thù của đơn vị sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản, việc Công ty có tỷ trọng Hàng tồn kho trên Tài sản ngắn hạn cao là hợp lý vì Công ty phải luôn có nguồn hàng hóa và nguyên liệu để sẵn sàng sản xuất và cung cấp hàng hóa cho khách hàng. Đặc biệt, trong bối cảnh diễn biến của thị trường nguyên liệu trong thời gian qua cũng tương đối khó lường, việc Công ty chủ động trong việc tích trữ nguyên liệu cũng sẽ tạo lợi thế trong việc cạnh tranh và chủ động trong việc đàm phán hợp đồng với khách hàng.

Các khoản phải thu ngắn hạn được ghi nhận tại ngày 30/06/2026 của Công ty là 39,08 tỷ đồng, giảm 14,38% so với cùng kỳ năm 2025 và chiếm 16,75% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty. Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty vẫn đang cố gắng quản lý tốt các khoản phải thu để đảm bảo cho việc quay vòng nguồn vốn lưu động của Công ty, trong nhiều năm nay, hầu như Công ty chưa có phát sinh công nợ quá hạn từ khách hàng.

Tổng nợ phải trả ghi nhận tại thời điểm 30/06/2026 là 165,08 tỷ đồng, tăng 15,42% so với cùng kỳ năm 2025. Trong 06 tháng đầu năm 2026, Công ty không phát sinh nợ dài hạn nên Nợ phải trả của Công ty chỉ có Nợ ngắn hạn. Trong đó: khoản mục Vay ngắn hạn ngân hàng vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu Nợ ngắn hạn với tỷ lệ 80,28%. Tại ngày 30/06/2026, giá trị Vay ngắn hạn ngân hàng được ghi nhận là 132,53 tỷ đồng, tăng 11,03% so với cùng kỳ năm trước, giá trị nợ vay ngân hàng tại thời điểm trên phản ánh phù hợp với chính sách thu mua, tích trữ nguyên liệu của Công ty trong giai đoạn này vì đây là mùa vụ tôm nguyên liệu nên Công ty cần tập trung huy động nguồn tài chính để đẩy mạnh thu mua nguyên liệu.

Hệ số thanh toán hiện thời của Công ty tại thời điểm 30/06/2025 là 1,41 (lớn hơn 1) là tương đối tốt, tuy nhiên, Hệ số thanh toán nhanh của cùng thời điểm là còn thấp, chỉ có 0,37. Điều này phản ánh đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang phải phụ thuộc rất nhiều vào nguồn vốn vay để bổ sung cho nguồn vốn lưu động và đầu tư. Đối với các khoản phải thu, Công ty vẫn đảm bảo kế hoạch thu hồi nợ của khách hàng. Nhìn chung, tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ, các khoản phải thu được theo dõi, quản lý tốt không phát sinh nợ phải thu khó đòi; Công ty cũng không có nợ phải trả quá hạn.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp (bao gồm: cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản) và đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức; chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty; và thông qua các dự thảo tài liệu chính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty;

- Thông qua việc trích và phân phối Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS năm 2025 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty;

- Thông qua việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty;

- Thông qua chủ trương về đầu tư Dự án Phòng cháy chữa cháy cho Nhà máy của Công ty;

- Thông qua các nội dung liên quan đến đơn giá tiền lương và tiền lương của Ban điều hành Công ty;

- Thông qua các nội dung hợp định kỳ hàng quý theo quy định.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2025 và 2026 giao.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những góp ý, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tại các phiên họp. Trong 06 tháng đầu năm 2026, BKS tiếp tục theo sát và hỗ trợ Công ty trong việc rà soát và đưa ra góp ý cho HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc cải thiện các vấn đề đang tồn tại của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2025:

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2025:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã tiến hành 01 cuộc họp để thực hiện thảo luận và thông qua: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Ngoài ra, đại diện Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với lãnh đạo Công ty để hỗ trợ Công ty tiếp tục rà soát một số vấn đề đang tồn đọng; qua đó đưa ra đề xuất góp ý với HĐQT và Ban điều hành trong các cuộc họp HĐQT để cải thiện một số hoạt động của Công ty.

BKS luôn đảm bảo triển khai thực hiện các hoạt động thường xuyên như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và năm 2026, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty;

- Trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (đã được ĐHĐCĐ thông qua).

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2025:

Việc chi trả thù lao cho Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2026 đang được Công ty thực hiện chi trả trên nguyên tắc tuân thủ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và 2026 thông qua.

VI. Các đánh giá và kiến nghị:

Đánh giá của BKS đối với Công ty trong 06 tháng đầu năm 2026:

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, hoạt động SXKD của Công ty ghi nhận kết quả tương đối khả quan: Doanh thu của Công ty là 353,4 tỷ đồng, cao hơn 31,4% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 55,2% chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao; Lợi nhuận trước thuế là 12,38 tỷ đồng, cao hơn 8,5% so với cùng kỳ năm 2025, đạt 82% so với chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Ban Điều hành Công ty cũng đã rất chủ động trong việc trao đổi và tìm hiểu thông tin về nhu cầu của khách hàng, đặc biệt là các khách hàng truyền thống, khách hàng lớn, để kịp thời đưa ra các giải pháp cho hoạt động SXKD trong 06 tháng đầu năm 2026, cũng như chuẩn bị và xây dựng kế hoạch cho 06 tháng cuối năm 2026.

- Công ty cũng đã có kế hoạch về nguồn nguyên liệu nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn và đáp ứng các nhu cầu của khách hàng.

- Công ty kiểm soát tốt tình hình tài chính trong suốt những năm vừa qua nhưng việc phụ thuộc rất lớn vào nguồn vốn vay để tài trợ cho các hoạt động đầu tư và bổ sung vốn lưu động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến việc hoàn thiện pháp lý các khu đất đang thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty hầu như vẫn chưa có bước tiến triển mới.

Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Đề nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty tiếp tục nghiêm túc triển khai thực hiện theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua, đặc biệt là chú ý hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được cổ đông giao;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục duy trì việc theo dõi và bám sát tình hình biến động của các thị trường tiêu thụ, của các khách hàng hiện tại, các thông tin vĩ mô, các biến động về địa – chính trị có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2026 nhằm có giải pháp ứng phó và điều chỉnh phù hợp để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty và đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục theo dõi sát diễn biến của thị trường nguyên liệu tôm cũng như xu hướng chuyển biến của các thị trường tiêu thụ để có chiến lược và kế hoạch thu mua nguyên liệu phù hợp đảm bảo nguyên liệu sản xuất cũng như lượng nguyên liệu tích trữ phù hợp tạo lợi thế cho Công ty;

- Đề nghị Ban điều hành tiếp tục chú ý công tác kiểm soát quản lý chất lượng và nguồn gốc xuất xứ của nguyên liệu; rà soát và cải tiến các quy trình sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của các đối tác và các tổ chức đánh giá chứng nhận.

- Đề nghị Ban điều hành tiếp tục xem xét đầu tư thêm một số máy móc thiết bị hiện đại phục vụ cho một số khâu sản xuất nhằm tăng hiệu quả sản xuất và giảm sự phụ thuộc vào lao động trực tiếp;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục chú trọng đến công tác xúc tiến thương mại để tăng cường quảng bá hình ảnh và sản phẩm của Công ty đến các thị trường tiêu thụ nhằm mở rộng thêm thị trường và tập khách hàng cho Công ty;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục chú ý cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị hàng tồn kho nhằm tăng cường thêm hiệu quả hoạt động và hiệu quả tài chính cho Công ty;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục chú ý đến sự biến động về tỷ giá và lãi suất đối với đồng USD cũng như tình hình biến động lãi suất của VND để cân nhắc việc sử dụng các hình thức tín dụng phù hợp, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho Công ty. Đồng thời, Công ty cũng cân nhắc việc đa dạng hóa các đối tác tín dụng nhằm chủ động và linh hoạt về nguồn tài trợ vốn, tối ưu hóa chi phí tài chính cho Công ty;

- Để đảm bảo an toàn tài chính, Ban điều hành Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nợ phải thu khách hàng, cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Về dài hạn, Công ty cũng cần tính đến các giải pháp nhằm gia tăng nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh như phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, hợp tác với đối tác chiến lược, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...

- Ban điều hành Công ty tiếp tục đẩy nhanh việc rà soát và hoàn thiện giấy tờ pháp lý các khu đất đang thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty;

Đồng thời, trong thời gian vừa qua, Nhà nước cũng đã ban hành sửa đổi và điều chỉnh nhiều văn bản quy định pháp luật có liên quan và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, như: các quy định liên quan đến Thuế, Kế toán,... Do vậy, Ban điều hành Công ty cũng cần phải thường xuyên cập nhật thông tin về các thay đổi của pháp luật để chủ động đánh giá các tác động, ảnh hưởng của các quy định mới đối với các hoạt động của Công ty cũng như có phương án chuẩn bị và điều chỉnh cho phù hợp với các quy định mới; đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được diễn ra thông suốt, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong 06 tháng đầu năm 2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Thúy Hằng